|  |  |
| --- | --- |
| **VĂN PHÒNG QUỐC HỘI**VỤ CÔNG TÁC ĐẠI BIỂU |  |

**DANH MỤC**

**TÀI LIỆU ÔN TẬP MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH**

 **I. Danh mục các văn bản**

1. Luật Tổ chức Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020.
2. Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.
3. Nghị quyết số 21/2022/UBTVQH15 ngày 11/7/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Công tác đại biểu.
4. Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ.
5. Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/2/2022 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ.
6. Quy định 89-QĐ/TW ngày 4/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.
7. Quy định số 214-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.
8. Quy định số 30/QĐ/TW ngày 19/8/2021 của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn, điều kiện, nhiệm vụ, quyền hạn bổ nhiệm, chính sách, chế độ đối với chức danh trợ lý, thư ký.
9. Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.
10. Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ.
11. Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15.
12. Luật thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15.

**II. Yêu cầu**

1. Nắm vững các nội dung cơ bản của các văn bản nêu trên.

2. Có kỹ năng soạn thảo văn bản bảo đảm đúng thể thức, thẩm quyền, chủ thể ban hành.

3. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, bình luận các điểm mới, nội dung cơ bản của các văn bản nêu trên; trên cơ sở đó đưa ra được các giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế hoặc sửa đổi quy định chưa phù hợp, thiếu thống nhất, thiếu khả thi của các văn bản.